TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-ST

Ngày: 12-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Biên Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Văn Hữu;

Ông Bùi Duy Tuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 502/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lý Văn T; Sinh ngày 01-01-1995 tại huyện L, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm M, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/10 PT; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Văn Tương *(đã chết*) và bà: Lục Thị Éng (*sinh năm 1951*). Có vợ: Lý Thị Họp (*sinh năm 1997*) và 01 con, *(sinh năm 2016);* Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ 11-7-2018; có mặt.

- Người bào chữa: Ông Vương Bá H thuộc Văn phòng luật sư Vương Bá H - Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng, bào chữa cho bị cáo theo chỉ định. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ma Văn I, sinh ngày: 07-3-1994;

Nơi ĐKHKTT: Xóm C, xã N, huyện L, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2. Trịnh Văn A, sinh ngày: 20-10-1989;

Nơi ĐKHKTT: Xóm O, xã Q, huyện L, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ ngày 11-7-2018 tổ công tác Công an huyện L, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại Khu 2, thị trấn P, huyện L phát hiện đối tượng Lý Văn T *(sinh năm 1995, trú tại Xóm M, xã B, huyện L)* đang đứng trước cửa hàng K thuộc Khu 2, thị trấn P có biểu hiện về tội phạm ma túy. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra, T đã vứt 02 gói nilon màu hồng xuống đất, cạnh chỗ T đang đứng. Kiểm tra gói nilon thứ nhất thấy bên trong có 02 *(hai)* gói được gói bằng nilon màu trắng, tiếp đến là một lớp nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột trắng; gói nilon thứ hai bên trong cũng có chứa chất bột trắng. T khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng trên là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật và tạm giữ 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPO *(01 chiếc màu hồng nhạt, 01 chiếc màu đen)* đã qua sử dụng; 01 ví giả da bên trong có 14.175.000đ *(mười bốn triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng)*, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lý Văn T; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE RSX màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11L1 - 09649.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn T tại Xóm M, xã B, huyện L. Kết quả: Lý Văn T tự giác giao nộp 01 bọc được gói bằng mảnh chăn chiên màu vàng, bên trong có 11 gói được gói bằng túi nilon có quấn dây nịt màu vàng, trong cùng là chất bột màu trắng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng và tạm giữ 01 túi giả da màu đen bên trong có 01 cân điện tử vỏ màu đen, bên ngoài vỏ có ghi chữ "POCKET SCALE" đã qua sử dụng; 01 nắp nhựa màu đen hình tròn.

Ngày 12-7-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Cao Bằng phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng, tách lấy 02 mẫu gửi giám định và niêm phong lại. Kết quả vật chứng thu giữ bắt quả tang Lý Văn T có khối lượng 3,84g *(ba phẩy tám mươi bốn gam*). Vật chứng khám xét chỗ ở thu giữ của Lý Văn T có khối lượng 81,06g (*tám mươi mốt phẩy không sáu gam)*. Tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Lý Văn T là 84,9g (*tám mươi bốn phẩy chín gam*).

Tại bản Kết luận giám định số 151/GĐMT ngày 20-7-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: "02 *(hai)* mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine".

Quá trình điều tra Lý Văn T khai nhận: Ngày 30-6-2018 Lý Văn T một mình đi xe khách xuống thành phố Thái Nguyên với mục đích tìm mua Heroine về bán kiếm lời. Đến chiều ngày 01-7-2018 T gặp một người đàn ông tên D *(người Thái Nguyên không biết họ, địa chỉ*) ở cổng bến xe khách thành phố Thái Nguyên (*T và D đã từng làm thuê cùng nhau ở Thái Nguyên và trước đây D có nói với T nếu muốn mua Heroine thì D giúp)*. T hỏi D mua Heroine với số tiền 90.000.000đ *(chín mươi triệu đồng)*, D đồng ý và hẹn sáng hôm sau gặp tại cổng bến xe khách Thái Nguyên để nhận Heroine. T đưa cho D 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng)* và nói sáng mai nhận Heroine sẽ trả phần còn lại. Sáng hôm sau, T đến điểm hẹn gặp D nhận Heroine, đưa cho D thêm 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*), rồi đi xe khách về huyện L, tỉnh Cao Bằng. Về đến nhà, T chia số Heroine thành nhiều gói nhỏ, cất giấu trong vỏ chăn để trong nôi trẻ con tại nhà. Đến ngày 11-7-2018, T lấy 03 gói Heroine mang xuống thị trấn L để bán thì gặp một người phụ nữ (*không biết tên, tuổi, địa chỉ*) hỏi mua Heroine và bảo T mang lên xóm F, xã Y, huyện L thì mua 2.000.000đ *(hai triệu đồng*), T đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T một mình đi xe máy biển kiểm soát 11L1 - 09649 đến gần xóm Đông Lùng, xã Y, huyện L thì gặp người phụ nữ trên, người đó đưa cho T 2.000.000đ (*hai triệu đồng*), T lấy 01 gói Heroine bớt ra một ít và đưa cho người phụ nữ đó rồi đi về. Đến thị trấn L, khi T đang đứng trước cửa hàng K thì bị bắt quả tang tạm giữ người cùng toàn bộ vật chứng.

Trước đó vào khoảng tháng 4-2018 T còn được mua với D ở thành phố Thái Nguyên 01 gói Heroine với số tiền 3.000.000đ *(ba triệu đồng*) về bán cho các đối tượng: Mạc Văn I 02 lần: lần 01 trong tháng 4-2018 bán cho I 01 gói với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), lần 02 ngày 13-5-2018 bán cho I 01 gói có trọng lượng 0,73gam với số tiền 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) tại phòng 204 Nhà nghỉ Z (*trú tại: Khu 4, thị trấn P, huyện L)*; Bán cho Trịnh Văn A (*trú tại: Xã Q, huyện L)* 01 gói với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*); Bán cho đối tượng tên U (*không rõ họ, nhà ở xã B, huyện L*) 01 gói với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS-HS1 ngày 04-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lý Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng thực tế hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của mình. Bị cáo

nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nhuận nên đã bất chấp quy định thực hiện hành vi phạm tội.

Tại cơ quan điều tra, Ma Văn I khai: bản thân là con nghiện, được mua ma túy với Lý Văn T 02 lần về để sử dụng. Lần 1 vào khoảng tháng 4/2018, mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Lần 2 mua vào buổi trưa ngày 13/5/2018, mua 01 gói với giá 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) tại phòng 204, nhà nghỉ Z thuộc khu 4, thị trấn P, huyện L. Sau khi mua được ma túy, I một mình đi xe máy về đến đầu cầu Nam Quang, xóm Pác Ròm, xã Nam Quang, huyện L thì bị công an huyện kiểm tra và phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy có trọng lượng 0,73g (*không phẩy bẩy mươi ba gam*). Ngày 15/8/2018, Tòa án nhân dân huyện L đã xử phạt Ma Văn I 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Văn A khai: bản thân là người nghiện ma túy. Nghe qua những con nghiện khác nói lại, A biết T có ma túy bán. Trong tháng 4/2018, A được mua ma túy với T 01 lần 01 gói với giá 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) về để sử dụng. Địa điểm mua bán là cạnh đường quốc lộ 34, gần chợ thuộc địa phận km 22 xóm O, xã Q, huyện L.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lý Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và khẳng định việc điều tra, truy tố đối với vụ án đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 17 đến 18 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy, 01 *(một*) ví giả da màu đen, 01 *(một)* túi giả da màu đen bên trong có 01 *(một)* cân điện tử màu đen và 01 *(một)* nắp nhựa màu đen hình tròn; Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 *(một)* xe mô tô sử dụng vào việc phạm tội kèm 01 *(một)* giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lý Văn T; Trả lại cho bị cáo các tài sản do không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 02 *(hai)* điện thoại nhãn hiệu OPPO. Về số tiền 14.175.000đ *(Mười bốn triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn)*, đề nghị tịch thu sung công quỹ số tiền 2.000.000đ *(hai triệu đồng)* do bị cáo phạm tội mà có; trả lại cho bị cáo 12.175.000đ *(Mười hai triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn)* do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Luật sư Vương Bá H trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Lý Văn T như sau: Nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về tội danh và tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra thi hành khám xét, bị cáo đã tự giác giao nộp ma túy; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội và hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất đại diện Viện kiểm sát đề nghị 17 năm tù. Về vật chứng vụ án, nhất trí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; riêng đối với chiếc xe máy bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nhưng xét về hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn gốc số tiền mua xe máy trên không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét có thể hoàn trả chiếc xe máy cho bị cáo.

Bị cáo Lý Văn T nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, Lý Văn T thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng thực tế hành vi phạm tội và truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an L, tỉnh Cao Bằng lập hồi 18 giờ 15 phút

ngày 11-7-2018; Biên bản khám xét do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Cao Bằng lập hồi 23 giờ 00 phút ngày 12-7-2018; Biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 12-7-2018; Bản kết luận giám định số 151/GĐMT ngày 20-7-2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh: Từ tháng 4-2018 đến ngày 11-7-2018 Lý Văn T được bán lẻ Heroine cho các đối tượng, cụ thể:

- Bán cho Ma Văn I 02 lần: lần 01 với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), lần 02 bán cho I 01 gói có khối lượng 0,73g (*không phẩy bảy mươi ba gam*) với số tiên 600.000đ *(sáu trăm nghìn đồng)* tại phòng 204 Nhà nghỉ Z ở khu 4, thị trấn P, huyện L;

- Bán cho Trịnh Văn A 01 lần, 01 gói với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)*;

- Bán cho U không rõ họ, nhà ở xã B, huyện L 01 gói với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*);

- Bán cho một người đàn ông tên Đ nhà ở G, Hà Giang 01 gói với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*);

- Ngày 11-7-2018 bán cho một người phụ nữ không biết họ, tên, địa chỉ ở xã Y, huyện L, tỉnh Cao Bằng 01 gói với số tiền 2.000.000đ *(hai triệu đồng).*

Sau đó Lý Văn T bị phát hiện bắt quả tang. Tiến hành khám xét chỗ ở của T thu giữ 84,9gam *(tám mươi tư phẩy chín gam*) Heroine. Toàn bộ số Heroine trên T khai nhận mua với một người đàn ông tên là D ở thành phố Thái Nguyên 02 lần: lần 1 trong tháng 4-2018 mua 01 gói với số tiền 3.000.000đ *(ba triệu đồng)*; lần 2 mua ngày 02-7-2018 với số tiền 90.000.000đ *(chín mươi triệu đồng)*. Do vậy, Lý Văn T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán 85,63g *(tám mươi năm phẩy sáu mươi ba gam)* Heroine.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Lý Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, tạo điều kiện cho các tội phạm về ma túy tồn tại. Mặt khác, còn gây mất trật tự trị an địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng

nhân dân, cản trở cho cuộc đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma tuý của Đảng và Nhà nước ta. Bị cáo là thanh niên trẻ, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng với bản tính ham chơi, lười lao động, hám lợi nên đã bất chấp quy định của pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần với mục đích thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

[3]. Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bản thân không sử dụng chất ma túy, đồng thời qua biên bản xét nghiệm nước tiểu cũng kết luận không tìm thấy chất ma túy. Theo quy định của pháp luật, bị cáo được coi là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; khi khám xét nhà ở, bị cáo đã tự giác giao nộp ma túy. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; cần xử bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo.

[4]. Trong vụ án này, về nguồn gốc ma túy đã mua bán, T khai mua với người đàn ông tên D (*khoảng hơn 30 tuổi, nhà ở thành phố Thái Nguyên*), T không biết họ, địa chỉ cụ thể và số điện thoại di động. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ nguồn gốc số Heroine T đã mua bán và điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Ma Văn I (*sinh ngày: 07-3-1994, nơi ĐKHKTT: Xóm C, xã N, huyện L, tỉnh Cao Bằng*) đã mua heroine với T 02 *(hai)* lần với mục đích sử dụng cho bản thân như trong nội dung vụ án thể hiện. Tại bản án số 13/2018/HSST ngày 15-8-2018 đã bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 (*mười tám*) tháng tù giam về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Trịnh Văn A (*sinh ngày: 20-10-1989, Nơi ĐKHKTT: Xóm O, xã Q, huyện L, tỉnh Cao Bằng*) là đối tượng nghiện mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Tại Cơ quan điều tra A khai báo thành khẩn, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý mà chỉ giáo dục nhắc nhở.

Về người phụ nữ mà Lý Văn T bán 01 *(một*) gói Heroine với giá 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) tại xóm Đông Lùng, xã Y, huyện L tỉnh Cao Bằng; người đàn ông tên Đ (*ở huyện G, tỉnh Hà Giang*) T không biết đầy đủ họ tên, địa chỉ, số điện thoại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra làm rõ.

Đối với người đàn ông tên U *(ở xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng)*, cơ quan điều tra đã xác minh tại xã B, huyện L không có người đàn ông tên U như T khai nên không có căn cứ điều tra làm rõ. Đối với người đàn ông tên Đ (*ở G, Hà Giang*), T không biết cụ thể về họ, địa chỉ, số điện thoại của Đ nên không có căn cứ để xác minh điều tra.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*.

Xét thấy, cần thiết phải phạt bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước, vì bị cáo là người không sử dụng ma túy, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình nhưng do hám lợi mà bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần để thu lời bất chính.

[6]. Việc xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 *(một)* phong bì niêm phong, bên ngoài ghi "Vật chứng số 01 vụ Lý Văn T, sinh năm 1995 thu giữ khi bắt quả tang ngày 11-7-2018", mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Lý Văn T và đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Cao Bằng.

+ 01 *(một)* phong bì niêm phong, bên ngoài ghi "Vật chứng số 02 vụ Lý Văn T, sinh năm 1995 thu giữ qua khám xét ngày 11-7-2018", mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Lý Văn T và đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Cao Bằng.

+ 01 *(một*) ví giả da màu đen.

+ 01 *(một)* túi giả da màu đen, bên trong có 01 *(một)* cân điện tử màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE, đã qua sử dụng và 01 *(một)* nắp nhựa màu đen hình tròn.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 *(một)* xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đen - đỏ, biển kiểm soát: 11L1 - 09649, số máy theo giấy đăng ký: JA38B0267411, số máy kiểm tra thực tế: JA38B0267401, số khung: 3824GY128844 kèm theo 01 *(một)* giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, số 006709, biển kiểm soát: 11L1 - 09649 mang tên Lý Văn T; chiếc xe máy này bị cáo là chủ sở hữu, bị cáo dùng chiếc xe máy trên làm phương tiện bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho bị cáo các tài sản do không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm:

+ 01 *(một)* điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEL1: 865259031681097, kèm 02 sim.

+ 01 *(một)* điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu hồng nhạt, số IMEL1: 864239099221748, kèm 02 sim.

- Về số "Tiền Việt Nam: 14.175.000đ *(Mười bốn triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn)*, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Trọng Thủy và Nông Văn Biên", (*số tiền đã được giám định tại Kết luận giám định số 98 GĐ-PC09 ngày 28-8-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng)*. Cần xử tịch thu sung công quỹ số tiền 2.000.000đ *(hai triệu đồng)* do bị cáo phạm tội mà có; trả lại cho bị cáo 12.175.000đ *(Mười hai triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn)* do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Lý Văn T phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Lý Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 16 (*mười sáu*) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/7/2018.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 5.000.000đ,00 (*Năm triệu đồng*) sung công quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 *(một)* phong bì niêm phong, bên ngoài ghi "Vật chứng số 01 vụ Lý Văn T, sinh năm 1995 thu giữ khi bắt quả tang ngày 11-7-2018", mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Lý Văn T và đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Cao Bằng.

+ 01 *(một)* phong bì niêm phong, bên ngoài ghi "Vật chứng số 02 vụ Lý Văn T, sinh năm 1995 thu giữ qua khám xét ngày 11-7-2018", mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Lý Văn T và đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Cao Bằng.

+ 01 *(một*) ví giả da màu đen.

+ 01 *(một)* túi giả da màu đen, bên trong có 01 *(một)* cân điện tử màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE, đã qua sử dụng và 01 *(một)* nắp nhựa màu đen hình tròn.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 *(một)* xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đen - đỏ, biển kiểm soát: 11L1 - 09649, số máy theo giấy đăng ký: JA38B0267411, số máy kiểm tra thực tế: JA38B0267401, số khung: 3824GY128844 kèm theo 01 *(một)* giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, số 006709, biển kiểm soát: 11L1 - 09649 mang tên Lý Văn T.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 *(một)* điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEL1: 865259031681097, kèm 02 sim.

+ 01 *(một)* điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu hồng nhạt, số IMEL1: 864239099221748, kèm 02 sim.

- Về số "Tiền Việt Nam: 14.175.000đ *(Mười bốn triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn)*, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Trọng Thủy và Nông Văn Biên", (*số tiền đã được giám định tại Kết luận giám định số 98 GĐ-PC09 ngày 28-8-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng)*. Tịch thu sung công quỹ số tiền 2.000.000đ *(hai triệu đồng)* do bị cáo phạm tội mà có; trả lại cho bị cáo 12.175.000đ *(Mười hai triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn)* nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận toàn bộ vật chứng trên đã chuyển đến Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Cao Bằng, tại biên bản giao nhận vật chứng số: 02 ngày 15/10/2018.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000đ,00 (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự;
- Trại giam CA Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Biên Hòa